

Trích “**Văn Học Chữ Nôm**”, Lê Văn Đặng soạn (sắp xuất bản)

## CÁC TẬP THƠ HỒ XUÂN HƯƠNG

Trong các tập thơ sau đây, ngoài Thơ Hồ Xuân Hương, còn có các Tác Gia Khác chép lẫn lộn

國音詩選, 春香遺稿. **Quốc Âm Thi Tuyển**,  
*Xuân Hương Di Cảo* (1914).

泛舟玩月  
河東汶帶渚冲漂  
朗蕩船情煮礮棚  
泔泔汨濡沁个瀦  
印泖執炆媿膝招  
悶瀟詩萼麻嘆咀  
沛攫信冰底習耀  
榉鞞添愜悉渚醜  
愛恩冷了别包饒

哭馱稯癩  
永永聰眩啗哭夷  
傷馱鍼沛哭絲絲  
叭嗽妾忒味甘草  
咳瞪扞喂未桂枝  
石乳陳皮炒底吏  
婦身蓮肉浸挑搵  
刀求妾别摔埃咏  
生寄扞喂死則婦

詠栢舟即孀女  
隻栢愜術分淫濼  
紳泖敖嘯餒冷汀  
稜舫情菱懞渚磓  
舛?風波隴汲澎  
擱纏默埃琳杜渡  
帆繚尸几啞吹崇  
意埃睽板甘悉丕

### PHIẾM CHU NGOẠN NGUYỆT

Hà Đông một dải nước trong veo  
Lãng đăng thuyền tình chờ nặng chèo  
Gợn sóng nhấp nhô tằm cá lội  
In dòng chấp chới mảnh trăng treo  
Muôn trôi thơ lá mà than thở  
Phải mượn tin băng để tập tành  
Cây cỏ thêm buồn lòng nước cũ  
Ái ân lạnh lẽo biết bao nhiêu

### KHÓC CHỒNG LÀM THUỐC

Văng vẳng tai nghe tiếng khóc rì,  
Thương chồng nên phải khóc tí tí.  
Ngọt ngào thiếp nhớ mùi cam thảo,  
Cay đắng chàng ôi vị quế chi.  
Thạch nhũ trần bì sao để lại,  
Quy thân liên nhục tằm đem đi.  
Dao cầu thiếp biết trao ai nhi,  
Sinh ký chàng ôi tử tắc quy.

### Vịnh Bách Chu tức sương nữ

Chiếc bách buồn về phận nổi nênh  
Giữa dòng ngao ngán nổi lênh đênh  
Lung khoang tình nghĩa mong đầy đặn  
Nửa mạn phong ba luống bập bênh  
Chèo lái mặc ai lăm đổ bến  
Buồm lèo thây kẻ rắp xuôi ghềnh  
Áy ai thăm ván cam lòng vậ

嘒餒揜彈仍潛浜

賭荒

奇怵朱鍼化揶揚  
事尼固透咳庄抃  
緣天渚甕儒頭育  
分了牢麻扔涅昂  
丐罪冪癖抃殿奇  
佇情汶塊妾吁控  
管之嘸世喙貞歷  
庄勞仍麻勞買頑

春香評註

園桃弄鎖唏霜揜  
鬪紫為埃啣袂嗃

珥河即景

濕洸頭崇頓噴湄  
妬埃騶特景羊踈  
撐菩古樹輪如傘  
臬撮長江浪語詞  
觥牧叻腴沔曠野  
縷漁拯疊堞平沙  
鐘埃組綏邊箕佐  
擲埒鍾情汶祲踈

崗吧岩題

没岩没岩吏没岩  
嗜埃窖騶景招踈  
鞞輪紫芑盧踈笨  
塘矜撐夷頓噴蕘  
彷彿茱椿干疊速  
霏霏蕘鞞昞霜招  
賢人君子埃罨拯  
痲躄瘳躄拱憫踈

<sup>[1]</sup> Trong một buổi nói chuyện về Chữ Nôm, tại Orange County, chúng tôi dùng câu thơ này làm thí dụ “đánh dấu Chữ Nôm” để trả lời một thánh giả (BS NHV).

Ngán nôi ôm đàn những tấp tênh

**CHỮA HOANG**

Cả nê cho nên hóa dờ dang,  
Sự này có thâu hỡi chãng chàng.  
Duyên thiên chưa thấy nhô đầu dọc,  
Phận liễu sao mà nảy nét ngang  
Cái tội trăm năm chàng chịu cả,  
Chữ tình một khối thiếp xin mang.  
Quản chi miệng thê lời chênh lệc,  
Chẳng thê, nhưng mà thê, mới ngoan.

**Xuân Hương bình chú:**

Vườn đào lỏng khoá hơi sương lọt  
Cửa tía vì ai tiếng trẻ gào

**NHỊ HÀ TỨC CẢNH**

Thâm thNn đầu gènh lún phún mưa  
Đố ai vẽ đượ cảnh tiêu sơ  
Xanh um cỏ thụ tròn như tán  
Trắng toát trường giang lặng ngở tờ  
Còi mục thét trắng miền hoang dã  
Lưới ngư giăng gió bãi bình sa  
Chuông ai dứt nói bên kia tá  
Đám lở chuông tình một túi thơ

**NÚI BA ĐÈO**

Một đèo, một đèo, lại một đèo,<sup>1</sup>  
Khen ai khéo vẽ cảnh cheo leo.  
Cửa son tía ngắt lơ thơ nóc,  
Đường đá xanh rì lún phún rêu.  
Phản phát chồi thông cơn gió thốc,  
Mật mờ ngọn cỏ giọt sương gieo.  
Hiền nhân quân tử ai là chẳng  
Mỏi gối chồn chân cũng muốn trèo.

遊古寺

柴舛從容躡景厨  
琴書稜嶸醜嶸壺  
尔溪翹偈頭魚嘍  
鷓崗暄經古訖劬  
扞韜慈悲垵秩翹  
爨香濟度擦涿炉  
茄師厭晦茄師子  
福衍茄的特余蒲

[1] một bản Anh ngữ (Spring Essence - 87) dịch hai câu cuối:  
Buddha asks so little of his monks.  
Blessed, they gather many friends

Du Cổ Tự

Thầy tổ thông dong dạo cảnh chùa  
Cầm thư lung túi rượu lung hồ  
Cá khe lắng kệ đầu ngõ gác  
Chim núi nghe kinh cổ gặt gù  
Then cửa từ bi nôm chặt cánh  
Nén hương té độ cảm đầy lư  
Nhà sư ướm hồi nhà sư tí  
Phước đức nhà người được mây bồ

柴山天市

化工磋塔别包菴  
怒景柴山固幣歪  
睨颯盪滌暑曝熨  
班朝選合最腓燿  
排行花菓觥輔覩  
熨族江山罨韜蚹  
半利謨名市仍几  
此邇杰奇汶仞啞

Sài Sơn Thiên Thị

Hóa công xây đắp biết bao đời.  
Nợ cảnh Sài Sơn có chợ trời.  
Buổi sớm gió tuôn, trưa nắng dãi,  
Ban chiều mây hợp, tối trăng soi.  
Bày hàng hoa quả quanh năm đủ,  
Dãi thè giang sơn bốn mặt ngòi.  
Bán lợi mua danh nào những kẻ,  
Thử lên mặc cả một hai lời.

香山天市

埃埒香積幣歪埒  
幣合觥輔奇罨時  
对卓馱仙拱客倅  
合行盪姊買腓姨  
燕鶯嘲客茄選鎖  
花菓排行店靴雯  
架襖豕罽錢糶覩  
半謨杰意悶之之

Hương Sơn Thiên Thị

Ai đi Hương Tích chợ trời đi,  
Chợ họp quanh năm cả bốn thì.  
Đôi chác người tiên cùng khách Bụt,  
Hợp hàng gió chị với trăng dì.  
Yến oanh chào khách nhà mây tòa,  
Hoa quả bày hàng điểm cò che.  
Giá áo lọn tầm tiền gạo đủ,  
Bán mua mặc ý muốn chi chi.

主奠題青娑洞厨仙

秩墘天厨脱跣躡  
韜谿瀋瀋汶塘邇

Chúa Trịnh<sup>1</sup> Đề Thanh Sa Động

Chợt khỏi Thiên Trù thoát rẽ lên  
Cửa hang thăm thăm một đường lên

翥遠航橋篔香伏  
拈矜榮凌躡柴仙  
宝盖屯屯連宝座  
金冠占占耀金蓮  
青娑躡黼群篔底  
眷特車鸞別余番

Chờ mây quanh quất lồng hương Phật  
Gỗ đá vang lừng lối nhạc tiên  
Bảo cái đùn đùn trên bảo tọa  
Kim quan chễm chễm trước Kim Liên  
Thanh Sa dấu cũ còn ghi để  
Quyển được xe loan biết mấy phen.

1) 鄭 (trịnh) → 奠 (điện) [viết tắt bỏ bộ 邑/阝 (ấp)]

春香詩集, 福文堂藏版 **Xuân Hương Thi Tập**,

Phước Văn Đường Tàng Bản. Tân san (1930).

[Hai bài 36, 38 có trong *Quốc Âm Thi Tuyển*]

### 36 錢歌

人生不遇多得錢  
耳禡乾錢壯士緬強餘  
埃貴賤埃親疎  
固唏鏹他胡昂育  
笑子老去清還俗  
珍重南交歷代錢  
劔麵台仍客臺蓮  
撓扱夥拱罌坊濁富  
錢晒歇, 歇春吏固  
啣啣吟碑嘸別色疔  
馱群辰貼唉群

### TIỀN CA

*Nhơn sanh* bất quá đa đắc tiền.  
*Nhệ* túi cạn tiền, tráng sĩ mặt càng dơ.  
Ai quý tiện, ai thân sợ,  
Có hơi kềm tha hồ ngang dọc.  
Tiếu tử lão khứ thanh hoàn tục,  
Trân trọng nam giao lịch đại tiền.  
Kém mặt thay những khách đài sen.  
Gấp cấp lắm cũng ra phường trọc phú.  
Tiền dẫu hết, hết xuân lại có,  
Tiếng bon chen bia miệng biết bao mòn.  
*Người còn* thì của hãy còn.

[撓 long=góp] gấp; 唉 thay chữ 埃 dùng sai trong bản Nôm]

### 嘲秀典歌

廊巨祿固柴秀典  
醜節匱啞噠傳猥魔  
涓悵膠使數馱些  
庄義返膠絃數吏  
拱學齷𠵼句客悞  
張罌躺罌悟術膾  
瘦吏茂酉窈油嫌  
汶浚左變路茂熱  
句文字劬眉局茂

### Trào Tú Điển Ca

Làng Cự Lộc có thầy Tú Điển  
Rượu típ vào nói rặt chuyện con ma  
Quen thói keo lại xỏ người ta  
Chẳng may gặp keo già xỏ lại  
Cũng học năm ba câu khách dạy  
Trương tư thán bốn ngọ về Tàu  
Xấu lại tốt đậu khiêu dầu hiềm  
Một nổi tá biến mậu nhiệt  
Câu văn tự cù mỳ cục mịch

家有人求萬物求  
汶仁欺略傳姑頭  
高興祖鮪朱院傳  
欺論鉞術茄妒嬭  
媠啣朱如棗覩麵  
盤莧馱特買知音  
棗:子皓切音早

Xuân Hương Di Cảo tr. 38-39 [Nguyễn Khuyến?]

Gia hữu nhơn cầu vạn vật cầu  
Một hai khi lộ chuyện cô đầu  
Cao hứng tổ tôm cho vờn sợ  
Khi luận bạc về nhà lo nợ  
Vợ buông cho như tảo đổ mặt  
Bàn đòi người được mấy tri âm

咏水仙花

嗜朱色若香歪  
制花苞易余馱别花  
燴焮冲王崑牙  
桃源落躡亮麻旦尼

VỊNH THỦY TIÊN HOA

Khen cho sắc nước hương trời  
Chơi hoa đã dễ mấy người biết hoa  
Rõ ràng trong ngọc trắng ngà  
Đào Nguyên lạc lối đâu mà đến nơi

<集翠翹傳>

[翠翹 1065] *Than ôi ! sắc nước hương trời,*  
[翠翹 0836] *Chơi hoa đã dễ mấy người biết hoa.*  
[翠翹 1311] *Rõ màu trong ngọc trắng ngà !*  
[翠翹 0192] *Đào nguyên lạc lối đâu mà đến đây ?*

南風解嘲吳廷泰, 春香詩集. **Nam Phong Giải Trào,**  
**Ngô Đình Thái sưu tập, Xuân Hương Thi Tập.**

泣永祥知府

冪齮官府永祥喂  
身世魄如苞恪耒  
樽秩文章匹罍坦  
捻高弧矢罍方歪  
幹斤造化涑兜秩  
嘸緝乾坤縹吏催  
艾媠深情箆趁濕  
冪齮官府永祥喂

KHÓC VĨNH TƯỜNG TRI PHỦ

Trăm năm quan phủ Vĩnh Tường ôi  
Thân thể coi như đã khác rồi  
Chôn chặt văn chương ba tác đất  
Ném cao hồ thi bốn phương trời  
Cán cân tạo hóa rơi đầu mất  
Miệng túi càn khôn mắc lại thôi  
Một mảnh thâm tình trăm chín tuổi  
Trăm năm quan phủ Vĩnh Tường ôi

泣總蝮

喂扞嚷唉扞蝮嚷  
妾燉綠扞只勞催

Khóc Tổng Cóc

Ôi chàng ơi hỡi chàng Cóc ơi!  
Thiếp bén duyên chàng chỉ thế thôi.

蠓螭拈雕自低吟  
麩鑽坤贖涅杯破

*Nòng nọc đút đuôi* từ đây nhé,  
*Nghìn vàng khôn chuộc nét bôi* vôi!

[1] Dùng “*Nòng nọc đút đuôi*” để nói “*cóc chết*” e không chính]

[2] TS Nguyễn Duy Chính giải thích: Từ “*Nòng nọc đút đuôi*” theo người miền Bắc Việt, dùng để nói “một việc đã xong”, ở đây, ý nói “chàng Cóc” đã chết.

升竜依古  
高岬層靄沒櫓旗  
京城駟畧省悲除  
像銅鎮武香群齧  
碑移花文苻渚癩  
宝塔盧疎筇靺鞨  
湓蘇涑湖腓腓初  
返埃故老黜低晦  
淮苗繁花匍沛渚

### THĂNG LONG HOÀI CỔ (t. 59a)

Cao ngất từng mây một cột cờ,  
Kinh thành ngày trước tỉnh bây giờ.<sup>1</sup>  
Tượng đồng Trấn Võ hương còn ngát,  
Bia đá hoa văn chữ chưa mờ.  
Bửu tháp lơ thơ chòm cỏ mới,  
Doanh Tô lai láng bóng trăng xưa.  
Gặp ai cố lão ra để hỏi,  
Chốn cũ phồn hoa đã phai chưa.

[1] Reference:

南昌故郡，洪都新府。 *Nam Xương cố quận, Hồng Đô tân phủ.*  
(Vương Bột - Đăng Vương Các Tự)

### Ông Chiêu Hồ đề Xuân Hương Đường nhứt cú

[胡] 匍古吏群扞腿月      Đã cô lại còn đeo thoi nguyệt  
[春香] 園春牢底冷味香      Vườn xuân sao để lạnh mùi hương  
[Hồ h thuộc bộ 肉, nhiều người lầm với bộ nguyệt 月]

詩登臺即景  
淹爰朝靄細鎮臺  
凌凌汶舛買塵埃  
罌務朝暮鐘暗澹  
[暗 âm → gâm]  
汶隴桑滄渚論歪  
液苦麩重坤擁泮  
源恩暮丈易攔瀉  
冤冤拯樂罌兜佐  
拯樂罌低趁燿迺

### THƠ ĐĂNG ĐÀI TỨC CẢNH

Êm ái chiều hôm tới trấn đài  
Lâng lâng một nửa với trần ai  
Bốn mùa triều mộ chuông gâm sóng  
Một lũng tang thương nước lộn trời  
Bể khổ ngàn trùng khôn tát cạn  
*Nguồn ân* trăm trượng dễ khơi vơi  
*Nào nào* Cự Lạc là đâu tá  
Cự Lạc là đây chín rõ mười

[một bản Anh ngữ (Spring Essence · 115) dịch hai câu cuối:  
Where is nirvana

*Nirvana is here, nine time out of ten]*

大南對詩，胡春香詩集. **Đại Nam Đối Thi,**  
*Hồ Xuân Hương Thi Tập.*

詠打棋

唏噓盡春六買羈  
英才都志會靈湄  
馬車路躡軍移輻  
象士迎昂將眼如  
蓮席啗沁陵罟船  
馳悉謀志卒閉机  
景能輻相市坤別  
趣味清台第一棋

**VỊNH ĐÁNH CỜ**

Hây hNý gió xuân lúc mới trưa  
Anh tài đua trí hội mây mưa  
Mã xa lạc lối quân đi trước  
Tượng sĩ nghênh ngang tướng nhớn như  
Trên chiếu tiếng tăm lừng bốn góc  
Trong lòng mưu trí tốt muôn cơ  
Cảnh hay trước mắt nào khôn biết  
Thú vị thành thoi đệ nhất cờ

詠斜陽

岸機落得駟術祖  
暈柳永空客汝茄  
觥牧曠霜尼曠野  
豺魚吻臄堞長沙  
[祖 thay vì 組]

**VỊNH TÀ DƯƠNG**

Ngàn dâu lác đác tâm về tổ,  
Vùng liễu vắng không khách nhớ nhà,  
Còi mục rúc sương nơi khoáng dã,  
Chài ngư thét gió bãi trường sa.

[*Xuân Hương Thi Tập*, bản Phước Văn Đường]

詩嬌姑行册

姑行襖册揸罽低  
貼此傳市趨吏搓  
女秀固色吁撰奇  
芳花放料固群盼  
送夫默意尋朱技  
征婦勞市半襖枚  
奇遇碧勾因賤晦  
價錢奇帝性色囑

**THƠ GHEỘ CÔ HÀNG SÁCH**

Cô hàng lấy sách cấp ra đây  
Xem thử truyện nào so lại sai  
Nữ Tú có bao xin xếp cả  
Phương Hoa phỏng liệu có còn nay  
Tuyển Phu mặc ý tìm cho kỹ  
Chinh Phụ thế nào bán lấy may  
Kỳ Ngộ Bích Câu nhân tiện hỏi  
Giá tiền cả đấy tính bao vay

詩和吏

家傳業產本行低  
唯固凡情選罕搓  
女秀鋪彰渚悶半

**THƠ HOẠ LẠI**

Gia truyền nghiệp sản vốn hàng đây  
Duy có phong tình là hấn say  
Nữ Tú phô trương chưa muốn bán

芳花封蹕隕群躋  
送夫尋買群渚甃  
征婦摸絨褌固枚  
竒遇碧勾扠悶晦  
價錢悉竒晦之囑

Phuong Hoa phong dẫu vẫn còn nay  
Tuyển Phu tìm mãi còn chưa thấy  
Chinh Phụ mua nên lấy có may  
Kỳ Ngộ Bích Câu chàng muốn hỏi  
Giá tiền tất cả hỏi chi vay

詠翁亘打饒  
事尼干據黜為兜  
翁亘牢廡俸打饒  
逸棍娑嬪拏帶躋  
扛輶翁儻擴遠頭  
吒矜秩魄躋術輶  
註契經魂吝吏齟  
固悶和饒辰共吶  
空辰沛慢典蒲鰓

### VỊNH ÔNG CĂNG ĐÁNH NHAU

Sự này can có bởi vì đâu  
Ông Căng sao mà bỗng đánh nhau  
Giọt gậy bà Chằng (Dần) phang dưới gối  
Giang tay ông Kềng quẳng trên đầu  
Cha Căng mắt vĩa bon về trước  
Chú Kiệt kinh hồn lNh lại sau  
Có muốn hoà nhau thì cũng nói  
Không thì phải mượn đến bò câu

### [HƯƠNG SƠN CA KHÚC I, Xuân Hương Thi Tập]

趣自然亮朋香跡  
靚清騷景歷晷朝  
馱辰慄雉免菊蕘  
几辰適煙霞風月  
庫無尽  
仍世市群渚別  
趣有情山水寔哭慄  
欺登高買昉包斯歪  
靈躋躋靜顛鑽齟崑  
昉匄洞玩奇範石磴  
躋神頑埃歷朱窮  
積汶瓢色色空空  
靚每錄奇奇怪怪  
詩浪  
洞主有心神筆在  
化兒無跡自然空  
客出閑掬古吏麻瞠  
悉免景躋真矻化躋

Thú tự nhiên đâu bằng Hương Tích,  
Đủ thanh tao cảnh lịch trăm chiều.  
Người thì vui, trẻ mên sô nhiều,  
Kẻ thì thích yên hà phong nguyệt.  
Kho vô tận  
Nhưng thế nào còn chưa biết,  
Thú hữu tình sơn thủy thật là vui.  
Khi đặng cao mấy lúc đã gần trời,  
Mây dưới gót xanh đen vàng đỏ trắng .  
Lúc vào động ngoạn kỳ ba thạch đặng,  
Dấu thần ngoạn ai vẽ cho cùng.  
Riêng một bầu sắc sắc không không,  
Đủ mọi vẻ kỳ kỳ quái quái.  
Thơ rằng:  
Động chủ hữu tâm thần bút tại,  
Hóa nhi vô tích tự nhiên công.  
Khách xuất quan, ngoạn cổ lại mà trông,  
Lòng mên cảnh dẫn chân đi quá đứng.



巖雲液迎瓢吐強  
幅箋羅翹禡躡苔  
解冤罨洗俗吏添台  
天厨細忘飢強甕跬  
興詩酒群亮欣帝咏  
拯蓬萊弱水拱神仙  
燴抹第一南天  
愜移吏恧神仙秩悉  
催辰唉底制終

Chén vân dịch nghiêng bầu uống cạn,  
Bức tiên la mở túi lên đài.  
Giải oan ra tNý tục lại thêm hay,  
Thiên Trù tới vọng cơ càng thấy khoẻ.  
Hứng thi tửu còn đâu hơn đây nhỉ,  
Chẳng Bồng Lai, *Nhược* Thủy cũng thần tiên.  
Rõ ràng đệ nhứt *Nam Thiên*,  
Mang đi lại nê thần tiên mất lòng.  
Thôi thì, hãy để chơi chung.

### [HƯƠNG SƠN CA KHÚC II]

南天第一  
庄景市啞組厨香  
固衣架固宝盖固幢幡  
覩每蹶奇奇怪怪  
過客倚吟紅葉外  
一僧持偈白雲边  
江山没趣自然  
身俗累诺解冤浣瀝  
富貴功名市仍客  
景吏帖  
風景固愜空  
易低哭景嫩蓬

*Nam Thiên* đệ nhứt,  
Chẳng cảnh nào ăn đứt Chùa Hương.  
Có y giá, có bửu cái, có tràng phan,  
Đủ mọi vẻ kỳ kỳ quái quái.  
Quá khách ý ngâm hồng điệp ngoại.  
*Nhứt* tăng tri kệ bạch vân biên.  
Giang sơn một thú tự nhiên.  
Thân tục lụy nước giải oan rửa sạch.  
Phú quý công danh nào những khách.  
*Ngoảnh lại xem*  
Phong cảnh có buồn không.  
Dễ đây là cảnh non bông.

### 南音詩集

### NAM ÂM THI TẬP

嘲秀典歌  
廊巨禄固柴秀典  
齣節匄呐噠傳猥魔  
涓悵膠使数馱些  
庄義返膠絳数吏  
拱孛齣𠃉句客悞  
張罰躺罨悟術艘  
瘦吏茂酉窈油嫌  
汶浚左變路茂热  
句文字劬眉局蔑  
家有人求萬物求

Trào Tú Điền Ca  
Làng Cự Lộc có thầy Tú Điền  
Rượu típ vào nói rất chuyện con ma  
Quen thói keo lại xỏ người ta  
Chẳng may gặp keo già xỏ lại  
Cũng học năm ba câu khách dạy  
Trương tư thán bốn ngộ về Tàu  
Xấu lại tốt dậu khiêu dầu hiềm  
Một nổi tá biến mậu nhiệt  
Câu văn tự cù mỳ cục mịch  
Gia hữu nhơn cầu vạn vật cầu

汶仁欺略傳姑頭  
高興祖鮒朱院憚  
欺論鉞術茄妒嬾  
媠啣朱如棗覩麵  
盤莧馱特買知音  
棗:子皓切音早

Một hai khi lộ chuyện cô đầu  
Cao hứng tổ tôm cho vờn sợ  
Khi luận bạc về nhà lo nợ  
Vợ buông cho như tảo đổ mặt  
Bàn đời người được mấy tri âm

**Xuân Hương Di Cảo** tr. 38-39 [Nguyễn Khuyên?]

國音詩雜抄 **Quốc Âm Thi Tập Sao** [Thư Viện Vietnam R.230]

咏儉穢詩

仁邊辰崗鍾辰澆  
固沛尼低儉穢空  
躄腿蕪核搭勒側  
泝洵麵渌拭籠嵩

[Ở trong hang đá, còn hơi hẹp,  
Ra khỏi đầu non, đã rộng thùng.  
Qua cửa mình ời, nên ngấm lại,  
Nào ai có biết nổi bụng bồng.]

L'oeuvre De La Poétesse Vietnamienne Hồ Xuân Hương  
[Maurice Durand. Paris 1968].

**VỊNH KẼM TRỐNG THI**

Hai bên thì núi, giữa thì sông,  
Có phải nơi đây Kẽm Trống không?  
Gió thổi ngọn cây rung lắc tấc,  
Sóng dồn mặt nước vỗ lung tung.

嚙啞朝

菓棹儒黝嘔朝硤  
尼貼春香買挾耒  
固沛緣饒辰糲吏  
停撐如蕁泊如硤

**MỜI ĂN TRÀU**

Quả cau nho nhỏ miếng trầu vôi,  
Này của Xuân Hương mới quệt rồi.  
Có phải duyên nhau thì thăm lại,  
Đừng xanh như lá bạc như vôi.

詠餉潘

身媠辰晷分媠賧  
黠溼匹沉買渌嫩  
硤涅默油糶几搭  
齋媠勿符忪悉輪

**VỊNH BÁNH TRÔI**

Thân em thì trắng phận em tròn  
Bảy nổi ba chìm với nước non  
Nắn nét mặc dầu tay kẻ nặn  
Mà em vẫn giữ tấm lòng son

問月

余萬年盼沕咳群  
捩牢欺缺吏欺賧  
唉弘玉兔它鬚歲  
嗜媠姮娥佻余晷

**VẤN NGUYỆT**

Mấy vạn năm nay vẫn hãy còn  
Cớ sao khi khuyết lại khi tròn  
Hỡi chàng ngọc tỏ đà bao tuổi  
Chớ ả hằng nga đã mấy con

詠琨蠅

匱固埋撐吏襪鑽  
巴軍擡轎轎迎昂  
吁蹺翁孔術東魯  
學躄盪庚燭尪湯

遡花

匱啐遡花沛固蹻  
蹻躄齶砗痲昌曉  
梗羅梗俸援拈物  
羌尪羌撐底論嫖

**VỊNH CON CUA**

Đã có mai xanh, lại yếm vàng,  
Ba quân khiêng kiệu, kiệu nghinh ngang.  
Xin theo ông Khổng về Đông Lỗ,  
Học thói Bàn Canh nấu chín Thang.

**CHƠI HOA**

Đã trót chơi hoa phải có trò  
Trèo lên chó ngại mỗi xương nhè  
Cành la cành bông vin co vít  
Bông chín bông xanh để lộn phèo

[À la Mémoire du regretté Maurice Durand avec son dernier poème CHƠI HOA ]